

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN ĐT PHÚC AN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN ĐT PHÚC AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHUC AN DT DEVELOPMENT AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PHUC AN DT .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109903352

3. Ngày thành lập: 08/02/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 19, Ngõ 321/12/18 Đường Vĩnh Hưng, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989204179

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn thực phẩm (Trừ động vật hoang dã) Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt - Bán buôn thủy sản - Bán buôn rau, quả - Bán buôn cà phê - Bán buôn chè - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Bán buôn thực phẩm khác - Bán buôn thực phẩm chức năng	4632
3.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn khẩu trang y tế, thiết bị y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649(Chính)
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659

6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động bán buôn đá quý)	4669
7.	Dịch vụ đóng gói	8292
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Loại trừ các hoạt động sau: Dịch vụ báo cáo tòa án, Hoạt động đấu giá, dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
9.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
10.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
11.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
13.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: Sản xuất, gia công khẩu trang y tế, hàng may sẵn (Chỉ thực hiện khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của Bộ Y tế)	1392
14.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ Đấu giá bán lẻ qua internet)	4791
15.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động Đấu giá tài sản)	4799
16.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Chỉ được kinh doanh khi đáp ứng điều kiện kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô và được cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4933
17.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
18.	Bốc xếp hàng hóa	5224
19.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (Chỉ thực hiện khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của Bộ Y tế)	3250
20.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
21.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
22.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
23.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

24.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế, khẩu trang y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
25.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG VĂN THÀNH	Thôn Trúc Chuẩn 1, Xã Đồng Tiến, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	038202018541	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		

2	HOÀNG THỊ TRANG	Thôn Trúc Chuẩn 1, Xã Đồng Tiến, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	35,000	172926522
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	70.000	700.000.000	35,000	
3	LÊ DOÃN ĐẠT	Thôn Thái Yên, Xã Thái Hòa, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	60,000	172926131
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	60,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG THỊ TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 04/04/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 172926522

Ngày cấp: 12/10/2012

Nơi cấp: Công an Thanh Hóa

Địa chỉ thường trú: *Thôn Trúc Chuẩn 1, Xã Đồng Tiến, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Trúc Chuẩn 1, Xã Đồng Tiến, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội